

Số:10/2020/QĐST-DS *Cần Giờ*, ngày 01 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 32/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1981

Địa chỉ: đường R, ấp B, xã K, huyện G, Thành phố H.

- Bị đơn: Huỳnh Thị L, sinh năm 1968

Địa chỉ: ấp B, xã K, huyện G, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị L có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Nguyễn Thanh H số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Về việc: Tranh chấp hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Thực hiện trả như sau tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền:

Vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu kể từ tháng 06 năm 2020 đến tháng 11 năm 2020 thì mỗi tháng bà L phải giao trả số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) cho ông H. Đến ngày 10 tháng 12 năm 2020 (dương lịch) bà L phải trả hết cho ông H số tiền còn lại là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Trong trường hợp, bà L vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán của bất kỳ tháng nào (không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ) thì ông Nguyễn Thanh H có quyền yêu cầu thanh toán toàn bộ phần nghĩa vụ còn lại.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm là 3.750.000 đồng, bà L tự nguyện nộp toàn bộ. Ông H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông H 4.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 06836 ngày 03 tháng 03 năm 2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện G, Thành phố H.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện G; - Chi cục THADS huyện G; - Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Dương Hồng Khanh

